

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|------------------------|--|--------------------|-------------|--|
| | | - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi quản lý mộ hoặc thuộc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh: 01 ngày làm việc. | | | - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 12/02/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. |

C4. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------------------------------|---|---|------------------------|-------------|--|--|
| Lĩnh vực Người có công | | | | | | |
| 1 | Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học | 1. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc. - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 24 ngày. - Hội đồng Giám định Y khoa: 60 ngày. | Ủy ban nhân dân cấp xã | Không | - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 12/02/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới | Điều chỉnh thời hạn giải quyết: 1. Đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc. - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|----|------------------------|--|--------------------|-------------|--|--|
| | | <p>2. Đối với người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ mà bố (mẹ) chưa được công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc. - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 12 ngày và 05 ngày làm việc. Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + 12 ngày (đối với trường hợp hồ sơ đúng theo danh mục quy định tại Mục III Phụ lục V Nghị định số 11/2021/NĐ-CCP) + 12 ngày và 05 ngày làm việc (đối với trường hợp hồ sơ còn vướng mắc về tình trạng dị tật) - Hội đồng Giám định Y khoa: 60 ngày. | | | <p>ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ về lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> | <p>binh và Xã hội: 24 ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng Giám định Y khoa: 60 ngày. <p>2. Đối với người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ mà bố (mẹ) chưa được công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc. - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 12 ngày và 05 ngày làm việc. Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + 12 ngày (đối với |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|----|------------------------|--|--------------------|-------------|----------------|---|
| | | <p>3. Đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 12 ngày - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 12 ngày | | | | <p><i>trường hợp hồ sơ đúng theo danh mục quy định tại Mục III Phụ lục V Nghị định số 11/2021/NĐ-CCP)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + 12 ngày và 05 ngày làm việc (đối với trường hợp hồ sơ còn vướng mắc về tình trạng dị tật) - Hội đồng Giám định Y khoa: 60 ngày. <p>3. Đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 12 ngày - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 12 ngày |